

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HSST

Ngày 18/2/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG**

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mẫn
2. Ông Hà Bửu Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thành Thủ – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 2 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Ngô Trường T, sinh năm: 1983; tại Giồng Riềng, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện G, tỉnh K; Nghề nghiệp: Kế toán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn B và bà Huỳnh Ngọc C (chết); có vợ tên Hồ Thị Y H; con có 01 người sinh năm 2015; tiền án; tiền sự: Chưa; nhân thân: Tốt; Bị tạm giữ từ ngày 30/8/2021; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/09/2021 cho đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Anh Phan Xuân L, sinh năm: 1990; Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện G, tỉnh K (vắng mặt)

2.2. Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm: 1989; Địa chỉ: khu phố 1, thị trấn G, huyện G, tỉnh K (vắng mặt).

3. Người làm chứng:

3.1. Anh Lê Văn B, sinh năm: 1983; Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện G, tỉnh K (vắng mặt).

3.2. Anh Danh T, sinh năm: 1978; Địa chỉ: ấp V, xã H, huyện C, tỉnh K (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 30/8/2021, đồng chí Ngô Trọng N, Cao Hiền H, Huỳnh Văn M và Võ Văn A, đang trực chốt kiểm soát phòng chống dịch covid 19 số 3, tại ấp L, xã T, giáp ranh với xã B, huyện G, tỉnh K.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ phát hiện có 01 xe mô tô biển số 68G1-35700 do Danh T điều khiển chở Ngô Trường T ngồi phía sau, đi từ hướng xã B đến nên tổ trực chốt kiểm soát dịch phòng chống dịch covid 19 yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra phòng chống dịch covid 19 theo quy định. Lúc này T và T đều trong tình trạng say rượu, T xuống xe trình giấy đi đường cho đồng chí Ngô Trọng N, do giấy đã hết hạn nên đồng chí Ng không cho qua. T không chấp hành mà có những lời lẽ xúc phạm và thách thức lực lượng trực chốt. Thấy vậy, Danh T đến can ngăn T và xin tổ kiểm soát bỏ qua, T tiếp tục thách thức. Tổ kiểm soát đã điện báo Công an xã T yêu cầu cử lực lượng đến hỗ trợ.

Khoảng 5 phút sau, Công an xã T đến mời T và T về trụ sở làm việc. Tại đây, T không thừa nhận hành vi sai phạm của mình, vẫn tiếp tục chửi thề và thách thức dùng chân đạp đồng chí Nguyễn Thành Đ (công an viên). Sau đó, đồng chí Lê Văn B (trưởng công an xã) điện báo sự việc đến Công an huyện Giồng Riềng, yêu cầu cử cán bộ giao thông đến để kiểm tra nồng độ cồn của T và T. Công an huyện phân công đồng chí Phan Xuân L và đồng chí Huỳnh Hít L là cán bộ cảnh sát giao thông Công an huyện đến hỗ trợ. Trong lúc lập biên bản T tiếp tục chửi thề thách thức đánh nhau với lực lượng thi hành công vụ. T dùng tay phải đánh vào mắt trái của đồng chí L, L ngã xuống nên lực lượng Công an xã vào khống chế T. Bản thân Ngô Trường T là viên chức, kế toán của trường Trung học cơ sở xã T, trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội, T thường đi ra ngoài không có lý do chính đáng, lại có hành vi chống đối làm cản trở lực lượng làm nhiệm vụ. Quá trình điều tra T có cung cấp sổ điều trị ngoại trú bệnh tâm thần (động kinh) đang điều trị ngoại trú.

Về hành vi của Ngô Trường T dùng tay đánh vào vùng mắt trái của đồng chí Phan Xuân L. Đồng chí L đã có đơn không yêu cầu giám định thương tích nên không xử lý T về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đồng chí Phan Xuân L và Nguyễn Thành Đ có đơn không yêu cầu T bồi thường.

Tại bản kết luận giám định số 191/KLGĐ, ngày 15/10/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: đương sự có bệnh lý động kinh (G40.3 – ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, phạm tội ngoài cơn động kinh.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 23/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố bị cáo Ngô Trường T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Trường T về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm d khoản 1 Điều 52, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Tồn tù 09 tháng đến 12 tháng tù .

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phan Xuân L, Nguyễn Thành Đ không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

Bị cáo Ngô Trường T có ý kiến: Thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào lúc 16 giờ, ngày 30/8/2021 bị cáo cùng với Danh T lưu thông xe máy, Danh T là người điều khiển chở bị cáo, khi đến chốt kiểm soát phòng chống dịch covid 19 tại ấp L, xã T giáp ranh với xã B huyện Giồng Riềng, tổ trực chốt yêu cầu dừng xe kiểm tra giấy tờ theo quy định, Danh T dừng xe, bị cáo lấy giấy ra trình nhưng do giấy đã hết thời hạn nên tổ kiểm soát không cho qua, bị cáo không chấp hành và có những lời lẽ xúc phạm và thách thức lực lượng trực chốt. Tổ kiểm soát đã báo Công an xã Thạnh Hòa đến hỗ trợ mời T về trụ sở làm việc nhưng bị cáo vẫn không thừa nhận hành vi sai phạm của mình, tiếp tục chửi thề và đập vào bụng đồng chí Nguyễn Thành Đ. Khi các đồng chí Công an giao thông đến đo nồng độ cồn, trong lúc lập biên bản T tiếp tục chửi thề, thách thức đánh nhau với lực lượng thi hành công vụ. T dùng tay phải đánh vào

mắt trái của đồng chí Phan Xuân L. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa cho thấy phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự

Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hiện nay, tình hình đại dịch covid 19 vẫn diễn biến hết sức phức tạp. Hậu quả của đại dịch Covid 19 gây ra cho nền kinh tế - xã hội, sức khỏe, tính mạng và đời sống của nhân dân vô cùng to lớn. Đảng và Nhà nước ta, cấp ủy chính quyền, đoàn thể đã nỗ lực tập trung quyết tâm thực hiện nhiều biện pháp phòng, chống, kiểm soát đầy lùi dịch bệnh, bảo vệ sự bình an, hạnh phúc cho nhân dân. Trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh Chính phủ đã áp dụng biện pháp giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg, ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ để phòng, chống dịch bệnh. Theo tinh thần của chỉ thị thì nhân dân đều nêu cao ý thức, trách nhiệm nghiêm túc chấp hành và tích cực tham gia phòng, chống dịch bệnh nhưng đối với bị cáo Ngô Trường T là một viên chức Nhà nước nhưng ý thức trách nhiệm lại rất kém, không nghiêm túc chấp hành, cố ý vi phạm các biện pháp giãn cách xã hội theo quy định (tụ tập ăn nhậu, ra đường không có lý do chính đáng vào thời điểm hạn chế tối đa việc ra đường.....) khi lực lượng chức năng được phân công trực chốt kiểm soát phòng, chống dịch tiến hành kiểm tra, xử lý đối với bị cáo thì bị cáo không chấp hành, dùng lời lẽ xúc phạm, khiêu khích và dùng vũ lực chống đối lại lực lượng thi hành công vụ. Qua đó, cho thấy bị cáo xem thường kỉ cương, pháp luật.

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây bức xúc cho mọi người và làm ảnh hưởng xấu đến công tác phòng, chống dịch bệnh đang rất phức tạp. Cho nên, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải. Đồng thời, bị cáo cũng có bệnh lý động kinh cho nên đôi lúc có hạn chế về năng lực hành vi của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ. Tuy nhiên, cũng xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ cho nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng mức án cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ nghiêm.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phan Xuân L, Nguyễn Thành Đ không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Ngô Trường T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm d khoản 1 Điều 52 điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Trường T phạm tội “Chống người thi hành công vụ” .

Xử phạt bị cáo Ngô Trường T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 30/8/2021 đến ngày 02/9/2021 là (bốn ngày). Thời gian còn lại phải chấp hành là 17 (mười bảy) tháng 18 (mười tám) ngày. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ từ ngày cơ quan được giám sát, giáo dục là Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngô Trường T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục. Đồng thời, bị cáo phải có nghĩa vụ thông báo cho chính quyền địa phương biết nếu có sự thay đổi về nơi cư trú theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí: Bị cáo Ngô Trường T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày; Bị cáo được tính kể từ ngày tuyên án (18/2/2022), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết của Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện
- Trại tạm giam
- Cơ quan điều tra
- CQ Thi hành án dân sự huyện

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ Tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

- Bị cáo
- Người bị hại
- Lưu.

Nguyễn Thị Chuyên